| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3 - CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 96/2026/HS-ST
Ngày 21-5-2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đinh Quang Toàn.
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Tăng Quốc Hiệu.
Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa*:** Ông Nông Văn Thiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2026/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn P** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 08 tháng 12 năm 1999 tại xã T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm P, xã T, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Q, sinh năm 1975 và bà Lương Thị N, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 17/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng khánh, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn P là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Ủy ban nhân dân xã Đ (nay là

xã T), tỉnh Cao Bằng với thời hạn là 02 năm từ ngày 08/8/2024 đến ngày 08/8/2026.

Ngày 05/02/2026, Công an xã T phối hợp với Trạm y tế xã Trùng Khánh tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Văn P để xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể bằng que test nhãn hiệu ONE STEP OPIATES (OPI/MORPHINE) TEST (COLLOIDAL GOLD) (URINE) LOT: GJ25101315. Kết quả: xuất hiện 01 vạch màu đỏ trên que test, xác định Hoàng Văn P dương tính với chất ma túy.

Cùng ngày, cơ quan điều tra phối hợp với Trạm Y tế xã T tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Văn P để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số: 90/KL-KTHS ngày 10/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (H) trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Văn P gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn P khai nhận: khoảng 10 giờ ngày 03/02/2026, bị cáo đi xe buýt từ ngã ba C thuộc xóm P, xã T đến xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, P gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ. Nhìn người này giống người nghiện nên P hỏi người này "có lấy được không" người đàn ông trả lời có, P mua ma túy với người này với số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P đi về nhà tại xóm P, xã T, tỉnh Cao Bằng dùng bơm kim tiêm tiêm ma túy vào cơ thể theo đường tĩnh mạch. Quá trình cơ quan điều tra khám xét nơi ở của P, P tự giác giao nộp 01 bơm kim tiêm.

Vật chứng của vụ án đã được Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng ban hành Quyết định chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử, thi hành án theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Hoàng Văn P đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSKV3 ngày 10/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn P về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn P khai nhận: Bị cáo đang trong thời gian chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện, đã được được tuyên truyền và ký cam kết không vi phạm hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do nghiện nên bị cáo vẫn mua ma túy về sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là bơm kim tiêm;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xử mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai bị cáo Hoàng Văn P tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng, như vậy có đủ căn cứ kết luận: Hoàng Văn P là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú. Ngày 03/02/2026, P sử dụng trái phép chất ma túy, loại heroine bằng hình thức sử dụng bơm kim tiêm tiêm ma túy vào cơ thể theo đường tĩnh mạch tại nhà vệ sinh cạnh nhà thuộc xóm P, xã T, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 05/02/2026, Công an xã T phối hợp với Trạm Y tế xã T tiến hành thu mẫu nước tiểu Hoàng Văn P để gửi giám định. Tại kết luận giám định số 90/KL-KTHS ngày 10/02/2026 của Phòng K, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (H) trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Văn P gửi giám định.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của Hoàng Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- *Về nhân thân:* Bị cáo Hoàng Văn P là người nghiện ma túy, có 01 tiền sự: Ngày 17/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng khánh, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên cần được chấp nhận.

[4]. Việc xử lý vật chứng:

Vật chứng là bơm kim tiêm là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng thì tịch thu, tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra không xác định được họ, tên, địa chỉ của người bán ma túy cho Hoàng Văn P, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[6]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố**:

Bị cáo Hoàng Văn P phạm tội: Sử dụng trái phép chất ma túy.

**2. Về hình phạt:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 02 năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 12/02/2026.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư còn nguyên vẹn, mặt trước phong bì ghi: 01 bơm kim tiêm của Hoàng Văn P thu giữ khi xác định hiện trường ngày 06/02/2026; mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu mực tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 78 ngày 14 tháng 4 năm 2026.

**4. Về án phí**:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- CQ CSĐTCA tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- PC 10 CA tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 3 - Cao Bằng;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh;
- Phòng THADSKV3 - Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Quang Toàn**